

ĐẠI THÙA DUY THỨC LUẬN

Thiên Thân Bồ-tát tạo
Trần, Thiên Trúc Tam tạng, Chân Dé dịch
Nguyễn Hồng dịch tiếng Việt

Đây đạo tu bất công,
Giáng nói nghĩa vô đắng.
Đỉnh lê lý Đại thừa,
Sẽ nói lập và phá.
Vô lượng Phật đã tu,
Trừ chướng và cản bản.
Duy thức tự tính tịnh,
Người mê muội không tin.

Đại thừa lập tam giới duy thức, nghĩa là ba cõi chỉ có thức. Như kinh nói : Phật tử ! Ba cõi là chỉ có tâm. Tâm, ý, thức là tên gọi chung. Nên biết rằng tâm này có pháp tương ứng. Nói “duy” là trừ sắc trần v.v...

Thật không có ngoại trần,
Thức sinh tựa như trần.
Như người bệnh đau mắt,
Thấy lông, hai mặt trăng.

Theo nghĩa của Đại thừa, ngoại trần không thật có. Nếu vậy sao thấy có ngoại trần ? Để chứng minh nghĩa này nên nói do thức sinh, do thức biến tướng tự như có ngoại trần. Chúng sinh trong trần cảnh không có thật, thấy có trần cảnh. Để làm rõ nghĩa của thức biến hiện sinh khởi này nên ví dụ như người bệnh đau mắt hay loạn nhân căn. Trong không có, thức thấy tựa như có hai mặt trăng, cũng như con nai khát nước trông thấy cảnh hiện. Nghĩa của duy thức cũng vậy. Cho nên ba cõi thật chẳng có ngoại trần, do thức chuyển tựa như trần cảnh hiện. Ba tính, hai đế đều là tính vô tính, gọi là phi an lập.

Thời, xứ đều vô định,
Không tương tục bất định.
Tác sự đều bất thành,
Duy thức không trần cảnh.

Bài kệ này muốn nói nghĩa gì ? Nếu lia sáu trần, và sắc v.v...là thức sinh, không do từ trần sinh thì vì lý do gì thức sinh nơi này mà không sinh nơi khác ? Ở nơi này hoặc sinh, hoặc không sinh mà không phải luôn luôn lúc nào cũng sinh. Nếu có nhiều người cùng lúc ở tại một nơi thì thức bất định tương tục sinh, không phải tùy theo một người. Như người đau mắt thấy sợi lông, thấy hai mặt trăng v.v...mà những người khác không thấy. Lại vì lý do gì người đau mắt thấy các trần cảnh như sợi tóc, con ruồi v.v... mà không làm được sợi tóc, con ruồi, trong khi các trần khác làm được ? Lại trong khi chiêm bao thấy được ăn uống, mặc quần áo, hoặc phải thuốc độc, đao gậy v.v...mà không làm được việc ăn uống v.v...trong khi các vật khác làm được ? Lại thành Càn-thát-bà chẳng phải thật có, không thể làm được, trong khi các thành khác làm được ? Nếu đồng là không có trần cảnh, sao lại có bốn nghĩa khác nhau ? Vì vậy cho nên lia trần cảnh thì bốn nghĩa : định xứ, định thời, bất định tương tục và tác sự đều không thành. Phi bất thành thì các nghĩa như định xứ v.v...như chiêm bao.

Tại sao trong chiêm bao lia các trần lại có xứ ? Hoặc thấy đất nước vườn tược, nam nữ v.v...không phải khắp mọi nơi. Hoặc ở nơi ấy có lúc thấy có lúc không thấy mà không phải lúc nào cũng thấy. Cho nên lia trần cảnh, định xứ, định thời được thành lập. Như ngã quý túc bất định. Như ngã quý tương túc bất định được thành.

Vì sao được thành ?

Tất cả đều thấy con sông máu mủ. Máu mủ đầy sông nên gọi con sông máu mủ. Như cái vại đựng sữa. Ngã quý dòng một nghiệp báo cho nên tất cả đều thấy là máu mủ đầy sông chứ không phải chỉ một. Như thấy sông máu mủ, những con sông phân nhau cũng như vậy. Hoặc thấy có người cầm dao gậy ngăn chặn

không cho đến gần. Như vậy duy thức tương tục, bất định, ly trần được thành. Như chiêm bao thấy các việc làm hại cũng vậy. Như chiêm bao ly trần, thấy cùng nam nữ giao hợp, xuất bất tịnh, thì trong chiêm bao thấy tác sự bị hại cũng vậy. Thí dụ này đều ví cho xú, thời, định v.v...bốn nghĩa đều thành.

Lại nữa như địa ngục, ví cho bốn nghĩa được thành lập.

Vì sao được thành ?

Thấy ngục tốt và những người bị bức hại. Như những tội nhân trong địa ngục thấy các ngục tốt v.v... định xú, định thời thấy chó, thấy quạ, thấy núi v.v...đều như nhau không phải một. Những người chịu bức hại cũng vậy, thật chẳng có ngục tốt v.v..., do đồng nghiệp báo tăng thượng duyên, các nơi khác cũng vậy. Do đó thí dụ bốn nghĩa đều thành.

Vì sao ngục tốt, chó, quạ v.v... không phải là thật chúng sinh ?

Vì không phải đạo lý như vậy. Các ngục tốt này không phải là người chịu tội trong địa ngục nên không chịu khổ địa ngục. Nếu những người trong địa ngục tàn hại lẫn nhau thì làm sao phân biệt được đâu là ngục tốt đâu là tội nhân. Nếu cùng một hình mạo, lực lượng như nhau thì không có sự khiếp sợ nhau. Và khi lửa nỗi lên đất thành sát đỏ, chính chúng còn chịu nóng không nỗi làm sao ở đó bách hại người khác. Chúng chẳng phải người trong địa ngục.

Làm sao được sinh trong địa ngục ? Làm sao súc sinh được sinh trên trời ? Như vậy địa ngục, súc sinh và ngạ quỷ là những loại đặc biệt, sinh trong địa ngục thì gọi là ngục tốt ?

Không phải như vậy.

*Như súc sinh trên trời,
Địa ngục không tạp đạo.
Khổ báo trong địa ngục,
Ngục tốt không phải chịu.*

Nếu là súc sinh sinh lên cõi trời là do tạp nghiệp, có thể cảm báo vui của thế giới thiên thượng. Ngục tốt thì không như vậy, không chịu khổ báo địa ngục. Vì vậy súc sinh và ngạ quỷ không sinh vào địa ngục.

*Do nghiệp báo tội nhân,
Tựa như ngục tốt sinh.
Nếu cho chúng biến đổi,
Thì có biến gì cũng được.*

Do nghiệp báo của những người trong địa ngục mà sinh ra các thứ ngục tốt có bốn đại khác loại, hiện các hình sắc khác biệt, gọi là ngục tốt. Về biến khác cũng vậy như hiện động tay động chân làm việc giết hại ghê sợ, hoặc hiện hai quả núi tương tự như hai con đê chẹt rời ra chẹt xáp lại, hoặc nào là hiện rừng cây bằng sắt có gai nhọn hoặc trên đầm xuống hoặc dưới đầm lén mà kia không nói việc này. Vì sao không nói sự biến khác là do thức khởi nghiệp mà thức biến khác, lại nói là bốn đại có sự biến khác này ? Lại nữa :

*Nghiệp huân tập trong thíc,
Chấp quả sinh ở ngoài.
Sao nói nhân huân tập
Ở trong không nói quả ?*

Đó là nghiệp của tội nhân ở trong địa ngục, có thể thấy các tú đại tụ họp và biến khác. Nghiệp này huân tập trong thức tương tục của người nơi địa ngục chứ không ở nơi khác. Nơi huân tập này là thức biến khác túa như ngục tốt v.v... Đó là quả báo của nghiệp, không phải tại bản xú, không phải nơi huân tập sinh ra nghiệp quả.

Nhân đâu có chấp này ?

Đó là nhân A-hàm. Nếu chỉ thức tựa như sắc trần v.v... sinh ra các ngoại trần vô sắc v.v... Phật Thê Tôn đã chẳng nói thật có sắc v.v... các nhập.

Nguyên nhân không phải A-hàm, cũng chẳng phải ý của A-hàm.

*Phật dạy có sắc nhập,
Giáo hóa người chấp ngã.
Do nói với ý khác,
Như nói hóa sinh sinh.*

Như Phật Thê Tôn nói có hóa sinh chúng sinh, đó là nói với ý khác. Nói sự tương tục không gián đoạn cho đến đời sau.

Lại nữa Phật nói :

*Ta, chúng sinh chẳng có,
Chỉ có pháp nhân quả.*

Do biệt thuyết này biết đó là biệt giáo. Phật Thέ Tôn nói các nhập như Sắc v.v... cũng như vậy, là để tùy nghi độ chúng sinh.

Đây nói theo ý Phật dạy, vậy biệt giáo ý là thế nào ?

*Thức từ chúng tử sinh,
Hiển hiện khởi tựa trần.
Làm thành trong ngoài nhập,
Nên Phật nói có hai.*

Bài kệ này nói ý gì ?

Nghĩa là thức từ tự chúng tử các loại mạnh biến đổi khác sinh ra tựa như ngoại trần, hiển hiện tựa như sắc thức sinh. Vì phương tiện, Phật Thέ Tôn lần lượt nói nhân nhập sắc, cho đến tương tự xúc thức. Từ tự chúng tử cho đến biến đổi khác sinh ra. Chúng tử và tựa như xúc này hiển hiện là xúc thức sinh. Vì phương tiện, Phật Thέ Tôn nói thân nhập và xúc nhập là ước theo nghĩa này mà nói nhập.

Nói vậy có lợi ích gì ?

*Nếu theo lời dạy này,
Được nhập nhân vô ngã,
Do biệt giáo trừ được,
Phân biệt nhập pháp không.*

Nếu Phật Thέ Tôn do nghĩa nhập này nói đến các nhập, từ chỉ sáu cặp chỉ sinh sáu thức, không có một pháp nào là thấy, cho đến chạm xúc. Nếu biết nghĩa này nói nhân không, thì các đệ tử được giáo hóa sẽ được nhập nhân ngã không. Nói do biệt thuyết, tức là nói do giáo lý duy thức, được nhập pháp ngã không.

Thế nào là được nhập pháp không ? Nghĩa là tất cả pháp do thức sinh, tựa như sắc trần v.v..., không có một pháp nào là tướng cả. Nếu biết như vậy là được nhập pháp không.

Nếu cứ tất cả pháp không, thì duy thức cũng không, làm sao thành lập duy thức được ?

Không phải tất cả pháp cứ một mực không trống rỗng gọi là pháp không. Không hiểu nghĩa không là trống rỗng mới gọi là nhập vào pháp không.

Nếu vậy làm cách nào nhập được vào pháp không ?

Do trừ tính tướng phân biệt, được nhập pháp không. Như phàm phu phân biệt sở hữu pháp tướng, do pháp tướng này biết tất cả pháp là không, không có sở hữu, đó gọi là pháp không. Không phải do không nói được cái thể của cảnh giới chư Phật, mà bảo các pháp là không. Như duy thức này, do bị thức khác phân biệt, nên thể của nó là không có sở hữu, cho nên nói là không. Nếu vào được lý này thì thành lập được lý duy thức và nhập vào pháp ngã không, chứ không phải do bác bỏ tất cả pháp là không. Nếu không như thế thì biệt thức sẽ thành cảnh của biệt thức. Như thế nghĩa của duy thức không thành, vì thức trần thật có.

Làm sao có thể tin được nghĩa này ?

Phật Thέ Tôn nói sắc v.v... các nhập là có, không phải do thật có. Sắc v.v... các nhập là cảnh giới của nhân thức v.v... Do đó lý, nghĩa có thể tin.

*Ngoại trần và lân hư,
Chẳng một cũng chẳng khác.
Chung tu, chẳng phải trần,
Vì lân hư không thành.*

Nghĩa bài kệ này là thế nào ?

Nghĩa là sắc v.v... các nhập, mỗi mỗi đều là cảnh của nhân thức v.v... thì phải với lân hư là một, như Tì thế sư chấp cho là có phần của sắc; thì phải là chẳng phải một, vì do các lân hư đều riêng biệt; thì phải là lân hư tự sắc nhập, cùng lân hư thành một, làm cảnh của nhân thức.

Nghĩa không phải vậy. Nghĩa là có phần sắc, nhưng vì trong phần sắc đó không thể thấy cái thể riêng biệt. Cũng không phải nhiều, vì lân hư mỗi mỗi không thể thấy. Cũng chẳng phải nhiều lân hư tu họp thành trần, vì bởi lân hư không thành một vật.

Thế nào là không thành ?

*Một lúc sáu cùng tu,
Lân hư thành sáu phương.
Nếu sáu đồng một chỗ,*

Lượng tự như lân hư.

Có sáu lân hư từ sáu phương đến cùng một lân hư tụ họp. Vậy một lân hư không thành một vật, vì có sáu phương phần. Chỗ của một lân hư, lân hư các phương khác không trụ được. Nếu chỗ của một lân hư tức sáu chỗ thì tất cả đồng một chỗ. Như vậy lượng của tất cả vật tụ lại bằng lân hư, không hơn, như lượng của lân hư tụ lại cũng không thể thấy.

Nếu ông nói lân hư không được tụ họp vì không có phương phần, vì lỗi này không được khởi lên. Lân hư tụ lại có sự tương ứng.

Các sư Tì-bà-sa nước Kế Tân lập thuyết như thế thì nên hỏi họ.

Nếu ông nói lân hư tụ vật thì cái tụ này không khác lân hư.

*Nếu lân hư không họp,
Trong tụ, họp cái gì ?
Lại nếu không phương phần,
Lân hư tụ không thành.*

Nếu lân hư không hòa hợp thì trong tụ, hòa hợp pháp gì ? Nhưng nếu ông lại nói lân hư hòa hợp nhau được thì nghĩa này không phải. Bởi vì sao ? Vì lân hư không có phương phần, nếu hòa hợp thì không thành, huống chi có giả danh là tụ. Nên nói như thế này : Tụ thì có phương phần, nếu nghĩa là hòa hợp thì không thể lập.

Lân hư không phương phần làm sao thành hòa hợp được ? Vì vậy lân hư không làm thành một vật.. Lân hư hòa hợp được hay không được, nay không bàn đến.

*Nếu vật có phương phần,
Thì không thành một vật.*

Lân hư ở phương phần phía Đông khác với lân hư ở năm phương phần khác, cho đến phương phần phía dưới cũng vậy. Nếu tụ họp các lân hư có phương phần khác nhau lấy đó là thể, làm sao thành một vật được và ảnh chướng như thế nào ?

Nếu một lân hư không có phương phần thì sao khi mặt trời lên có ảnh một bên ?

Sao lại hỏi như thế ? Đó là lân hư không có phương phần riêng, mà chính là do mặt trời chiếu. Lại nữa lân hư này với lân hư kia đều không có phương phần, làm sao che chướng nhau ? Bởi vì sao ? Lân hư này không có phần vị khác, nó hợp với chỗ này thì cái khác đến sẽ che chướng. Nếu không có che chướng thì tất cả lân hư sáu phương là đồng một chỗ. Như vậy thì lượng của tất cả tụ họp với lân hư bằng nhau.

Nghĩa này như trước đã nói, là ảnh và chướng thuộc tụ không thuộc lân hư. Vì sao không nhận nghĩa này ?

Nay ông chấp nhận tụ khác với lân hư chẳng nên nói ảnh chướng thuộc tụ chẳng ?

Không phải vậy. Nếu đồng thì không hai. Nếu tụ không khác lân hư thì ảnh và chướng này không thuộc tụ. Bởi vì sao ? Chỉ cần phân biệt hình tướng thì gọi là tụ, cần gì phải suy nghĩ như vậy.

Sắc v.v... các trần này thể tướng chưa phá.

Cái gì là thể của nó ?

Các cảnh giới như sắc v.v...và các loại như xanh v.v...cần phải suy nghĩ. Các cảnh giới như nhãm v.v...và các loại như xanh v.v...ông chấp cho là thể của trần, vậy là nhiều vật hay một vật ?

Nhiều hay một thì có lỗi gì ?

Nếu nhiều thì lỗi như trước. Nếu một cũng có lỗi. Như kệ nói :

*Nếu một, không đi tiếp,
Đã, chưa, đều không được.
Và biệt loại, đa sự,
Nhỏ lớn nghĩa khó thấy.*

Nếu tất cả xanh, vàng không có cách biệt, là cảnh giới của mắt chấp cho là một vật thì không có bước tiếp theo. Nếu một khi đặt chân xuống là phải đi khắp các nơi. Chỗ này đã được rồi, chỗ kia chưa được. Trong một lúc không thể vừa là ở đây vừa là ở kia, hai việc không thể thành. Bởi vì sao ? Bởi vì trong một lúc, một vật không thể vừa đã được vừa chưa được. Cũng không thể có nhiều loại khác nhau như voi, ngựa v.v... cũng không thể có nhiều việc khác nhau. Bởi vì sao ? Vì là ở nơi một vật mà trong đó có nhiều vật thì làm sao phân biệt được sự khác nhau giữa đây và kia. Lại nữa thể nào là một là hai, từ một nơi này đến nơi thứ hai kia phải có khoảng cách là không. Lại nữa làm sao thấy được màu sắc loại trùng nhau bé nhất trong nước với màu sắc chung của nước ? Nếu ông chấp cho rằng do tướng sai biệt của sắc trần v.v... mà có các vật

khác nhau, nếu vậy thì chắc chắn các loại lân hư khác nhau phải được phân biệt là các trần khác nhau, và như vậy tức là lân hư không thành một vật. Sắc v.v... năm trần không phải cảnh giới của nhãn v.v...nên mới thành nghĩa duy thức. Các trần là thực và thức pháp làm thế, lia nồng thủ sở thủ nên không tăng, lập chính nhân quả nên không giảm, không vô nhân và nhân bất bình đẳng. Hai không và mười hai nhân duyên là tính. Như kệ nói là có, là không, do dựa vào các suy lường mà quyết định đúng sai. Trong tất cả suy lường, chứng lượng là tối thăng hơn cả.

Nếu trần thật sự không có thi chứng trí như đây làm sao khởi được mà nói ta chứng như thế ?

Chứng trí như chiêm bao.

Như khi chiêm bao lia trần, thấy các sắc núi sông cây cỏ. Chứng trí cũng như vậy.

Khi ấy như chứng trí,

Khi ấy không thấy trần.

Làm sao có thể chứng trần ?

Như ông nói khi khởi chứng, nói “ta chứng như thế”. Trong khi đó ông không thấy được trần, chỉ do thức phân biệt, vì nhãn thức đã diệt rồi.

Trần đó làm sao chứng được, nếu người nói sát-na diệt ?

Người này lúc bấy giờ chấp lấy sắc, cho đến xúc đã tàn tạ. Nếu chẳng phải do năm thức suy lường thì ý thức không thể ghi nhớ lưu giữ được. Vì vậy năm trần quyết chắc do năm thức suy lường. Suy lường đó tức là thấy. Cho nên sắc v.v... sáu trần là sở chứng.

Không phải nghĩa như vậy. Trước đã chứng rồi, sau mới ghi nhớ lưu giữ. Bởi vì sao ? Như nói thức tương tự trần. Lìa sắc v.v... sáu trần, nhãn v.v...sáu thức tựa như sáu trần khởi. Nghĩa này như trước đã nói.

Từ đó sinh nhớ, giữ.

Từ đó thức tựa như trần có ý thức phân biệt cùng tương ứng ghi nhớ lưu giữ, tựa như trần đã được khởi trước, sau mới được sinh. Cho nên không thể chấp là do ghi nhớ lưu giữ khởi. Nghĩa là trước dùng thức chứng trần.

Nếu thức ở trong chiêm bao không có trần mà khởi được thì khi thức dậy cũng vậy. Như người đời tự biết thức trong chiêm bao không có trần thì cũng phải tự biết thức khi thức dậy cũng không có trần. Đã không có chuyện đó nên biết rằng trần thấy lúc thức khác với trần thấy lúc chiêm bao. Lại nữa, chiêm bao thì có lúc thức dậy, còn thức dậy thì không có chuyện đó. Chẳng phải tất cả là không có trần.

Lời này không có chứng.

Chiêm bao trần chẳng có,

Chưa thức không biết được.

Vì đã quen hư vọng phân biệt, người đời thấy cái trần không phải thật, như thấy trong chiêm bao, cho là thật có. Khi chiêm bao thức dậy rồi, thì chẳng phải như vậy. Nếu hiểu được như thật là trần cảnh trong chiêm bao chẳng phải thật có thì người tu quán xuất thế trí đạo, được trí vô phân biệt, nhập vào thánh đế phi an lập, vào địa vị kiến đạo, được giác ngộ. Bấy giờ trí vô phân biệt, trí hậu đắc thanh tịnh thấy sáu trần, như lý đều không thật có. Nghĩa này bình đẳng. Nếu do tự tương tục mạnh hơn, sáu thức chúng sinh tựa như sáu trần khởi, thật sự không phải từ sáu trần sinh ra. Do theo bạn tốt xấu, thụ nhân pháp chính tà mà chúng sinh có hai định tà chính.

Làm sao thành được ?

Do thân cận gần gũi và chỗ thuyết giáo đúng hay không.

Lại do sức tăng thượng,

Hai thức định chính tà.

Tất cả chúng sinh do thức hỗ tương tăng thượng nên thành hai loại thức định. Hoặc chính định hoặc tà định. Nói hỗ tương tức tự tha dắt đối tác thành cho nhau. Vì vậy biệt thức nào tương tục thăng mạnh thì biệt thức tương tục thăng mạnh đó sinh, chứ không phải từ ngoại trần khởi. Như thức trong chiêm bao, không có cảnh thì thức lúc đó cũng vậy.

Vì sao hai người, một ngủ một thức, làm việc thiện ác, hai quả không đồng nhau ?

Mộng, tinh, hoại do ngủ,

Vì lai quả không đồng.

Nghĩa là do chính nhân khiến tâm mơ thấy nên không có quả báo, vì đó là ngủ mê, hoạt động của tâm yếu ớt, không tạo được nghiệp thiện ác.

Nếu tất cả chỉ có thức thì không có thân và không có lời nói. Sao các loại súc sinh như bò dê v.v... chẳng phải bị đờ tể hại mà chết, chúng chết không phải do đờ tể, vì sao đờ tể bị tội sát sinh ?

*Do tha thức biến khác,
Mà thành ra việc chết.
Nếu như kia thất tâm,
Là do tâm lực quy.*

Cũng như do quý thần dùng tâm thức biến, khiến kia hoặc thất niệm, hoặc thấy chiêm bao hoặc bị quý ám v.v...đều do các biến hóa. Lại nữa hoặc do tâm nguyên của người có thần thông mà biến hóa ra có việc đó. Như Ta-la-na vương thấy chiêm bao, hoặc do tâm nguyện của Đại Ca-chiên-diên. Lại nữa như do tâm sân giận của người tiên A-lan-nhã, hay như Ti-ma-chát-đa-la vương thấy sự kinh sợ. Như vậy do tha thức biến hóa có thể đoạn tha mạng căn. Do việc như vậy, mà đồng loại tương tục bị đoạn dứt gọi là chết. Nên biết là nghĩa như vậy. Lại nữa

*Vì sao rùng Đàm-đà,
Trống vắng bởi tiên giận ?*

Nếu do tha thức biến hóa tăng thương không cho chúng sinh chết, Thê Tôn, thành lập tâm trọng phật là tội rất lớn.

Trưởng giả Uu-ba-li ! Ông có nghe chăng, vì sao rùng Đàm-đà-kha, rùng Ca-lăng-già, rùng Ma-đăng-già trống vắng thanh tịnh không ?

Cù-dàm ! Tôi có nghe là do người tiên giận.

*Tâm trong phật tội lớn,
Cũng vậy. Vì sao thành ?*

Nếu ông chấp cho rằng có các quý thần vì yêu kính người tiên nên giết hại chúng sinh trong đó, chứ không phải do tâm sân giận của người tiên. Nếu vậy làm sao do nghiệp này tâm trọng phật đại tội ? Do vì tâm người tiên sân giận trọng phật quá mạnh nỗi thân khẩu nên các chúng sinh này chết, mà tâm trọng phật thành đại tội.

Nếu tất cả là duy thức, người có tha tâm thông biết tâm người khác hay không biết ? Nếu vậy là vì sao ? Nếu không biết, sao gọi là được tha tâm thông ? Nếu biết thì sao gọi là thức không có cảnh ?

*Trí người tha tâm thông,
Không biết cảnh. Vì sao ?
Nếu biết là tự tâm.
Không biết, như cảnh Phật.*

Cái cảnh của tha tâm trí này vì sao không như do vô trí ? Nếu không thể nói cái thể, thì tha tâm tức thành cảnh giới Phật, và vì vậy không thể biết. Hai cảnh giới này không hiện hiện như vậy, vì chưa diệt trừ cái phân biệt năng thủ sở thủ. Lý duy thức vô cùng, phẩm loại rất sâu không cùng tột.

*Thành tựu lý duy thức,
Tôi tạo theo sức mình.
Như lý và như lượng,
Khó suy cảnh giới Phật.*

Chúng ta làm mọi công dụng cũng không thể suy đạc được lý này. Lý này không phải cảnh sở duyên của giác quán. Ai thông đạt được cảnh này thì đó là cảnh giới Phật. Bởi vì sao ? Chư Phật Thê Tôn biết tất cả pháp không ngăn ngại, như lý như lượng. Cảnh này chỉ có Phật thấy được.

Duy Thức Luận
(Hết)